TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2025/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 14 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2025/TLST - HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Hồng T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (nay là: Khóm A, xã C, tỉnh Vĩnh Long).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1971. Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (nay là: Khóm A, xã C, tỉnh Vĩnh Long).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Hồng T với ông Nguyễn Thành V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Dương Thị Hồng T với ông Nguyễn Thành V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Nguyễn Thị Kiều T1, sinh ngày 24/8/1992 và

Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 05/8/1995. Khi ly hôn, các con đã trưởng thành bà T và ông V không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Bà T và ông Vũ T2 thỏa thuận phân chia, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Bà T và ông V khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Bà Dương Thị Hồng T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000372 (ký hiệu: BLTU/25E), ngày 16 tháng 7 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà bà T phải chịu, do đó bà không phải nộp. Số tiền chênh lệch còn lại được hoàn trả cho bà T.

Ông Nguyễn Thành V không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11;
- UBND xã Tân An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh